

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS -ST.

Ngày 04 -05- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và ông Lê Chí Trung.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1984, tại Hà Nam; nơi cư trú: Tiểu khu CG, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn H và bà Nguyễn Thị N; vợ: Bùi Thị D, sinh năm 1990 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại NS; đại diện theo pháp luật: Anh Đinh Giang S, sinh năm 1984 - Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại NS; địa chỉ trụ sở: Xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Chu Mạnh K, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn LC, xã TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T là lái xe hợp đồng của Công ty TNHH NS. T được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 90C-082.29, kéo theo rơ moóc BKS: 90R-005.29 để vận chuyển vật liệu xây dựng. Quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, Dương Văn T biết người đàn ông tên Bảo, trú tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên có pháo nổ bán. T nảy sinh ý định mua pháo nổ mang về Hà Nam để đốt và

bán kiểm lời. T đã sử dụng số điện thoại 0917305474 và số 0977553023 gọi vào số điện thoại 0982637991 của Bảo để liên lạc, thống nhất việc mua bán pháo.

Ngày 19/12/2018, T đã gọi điện cho Bảo để đặt mua 21 hộp pháo nổ với giá 550.000đ/1 hộp và 03 bánh pháo nổ với giá 650.000đ/bánh và hẹn buổi tối giao hàng tại khu chợ đường Cái thuộc huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô BKS 90C-082.29 đến khu vực chợ đường Cái thì Bảo đi xe mô tô Wave ZX màu đỏ - trắng mang theo 01 thùng cát tông bên trong có 21 hộp pháo và 03 bánh pháo nổ đến giao cho T. T bê thùng cát tông lên xe ô tô để ở ca bin gần ghế lái và đưa trước cho Bảo số tiền 12.000.000đ, số tiền còn lại T hẹn Bảo sẽ trả sau rồi T điều khiển xe ô tô BKS: 90C-082.29 đi đến Km 224 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý dừng xe để kiểm tra.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 hộp cát tông bên trong có 21 khối hộp kích thước (15x15x15)cm và 03 bánh khối trụ có đường kính 38cm, cao 7cm với tổng trọng lượng 36,5kg nghi là pháo nổ.

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 90C-082.29, kéo theo rơ moóc BKS 90R-005.29; 02 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy biên nhận thế chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen; 01 giấy phép lái xe mang tên Dương Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 1751/C09-P2 ngày 20/12/2018 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“21 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 32kg. Các vật có hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (03 tràng) đều là pháo nổ, khối lượng là 4,4kg. Tất cả số pháo trên đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất”.

Ngày 20/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn T tại thôn Châu Giang, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-PL ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Dương Văn T về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Dương Văn T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Buôn bán

hàng cấm”; xử phạt bị cáo Dương Văn T mức án tù từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 190; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Dương Văn T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo hoàn trả sau giám định; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo không tranh luận, không bào chữa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, tại Km 224 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Dương Văn T đang vận chuyển trái phép 36,4 kg pháo nổ mục đích để đốt và bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua, Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng, buôn bán các loại pháo. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo có bố để tham gia thanh niên xung phong bị thương tật được hưởng chính sách như thương binh và được tặng thưởng huy chương, bác ruột của bị cáo T là anh hùng liệt sỹ Nguyễn Thị Nhạ. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo vận chuyển trái phép pháo nhằm mục đích bán kiếm lời, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên cần xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số pháo thu giữ của Dương Văn T được hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo BKS 90C-082.29, kéo theo rơ moóc BKS 90R-005.29, 02 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty TNHH thương mại NS. Công ty TNHH thương mại NS giao xe và giấy tờ cho T quản lý và sử dụng để vận chuyển vật liệu xây dựng theo hợp đồng, song Công ty không biết việc T đã sử dụng xe vận chuyển buôn bán pháo nổ. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại tài sản và giấy tờ cho Công ty TNHH thương mại NS là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen là tài sản hợp pháp của Dương Văn T. T sử dụng hai chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán pháo nổ, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với giấy phép lái xe mang tên Dương Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại cho Dương Văn T là phù hợp pháp luật.

[5] Đánh giá các tình tiết khác của vụ án:

Đối với người thanh niên tên Bảo, Dương Văn T khai là người đã bán pháo cho T. Khi mua pháo giữa T và Bảo liên lạc với nhau bằng hình thức gọi điện thoại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh xác định chủ thuê bao của số điện thoại 0982637991 là của Chu Xuân bảo, sinh năm 1990; trú tại: Xóm 11, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã triệu tập Bảo đầu tranh, song Bảo không thừa nhận đã liên lạc và bán pháo cho Dương Văn T. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh hành vi của Bảo. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý Bảo trong vụ án này.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

[2] Xử phạt Dương Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt Dương Văn T 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 19 hộp pháo có kích thước (15cmx15cmx15cm) và 01 bánh pháo đường kính 38cm, cao 7cm được đựng trong một thùng cattong có dán giấy niêm phong có chữ ký của Giám định viên Vương Văn Trị và Điều tra viên Trần Phương Loan.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đều đã qua sử dụng.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/4/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Xuyên